TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày: 17-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Nhàn ; Ông Nguyễn Tuyệt;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đinh Duy Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93 /2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Xuân Th** ; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1979; tại: Nam Định; ĐKNKTT và cư trú: Thôn X, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông: Đoàn Ngọc L và bà: Phạm Thị H; vợ: Vũ Thị L, sinh năm: 1984 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002; nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không;

Nhân Thân: Ngày 21/9/2015 bị Tòa án nhân dân TP. B, Lâm Đồng xử phạt 03 năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 82/2015/HS-ST, đã xóa án tích. Bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2021 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: **Đồng Văn Ph**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1992; tại: Nam Định; ĐKNKTT: xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Đồng Văn Y và bà: Phan Thị D; vợ con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 05/3/2021 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

Phan Hoàng H, sinh năm 1982; trú tại: Số M, đường N, Phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1988; trú tại: Số nhà X đường T, Phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân trong tháng 01/2021, Đoàn Xuân Th và Đồng Văn Ph đã cùng nhau thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn TP. B, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 05/01/2021, Th điều khiển xe mô tô có gắn biển số 49M1-5030 chở Ph đi từ xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng đến TP. B. Khi đi ngang qua nhà anh Phan Hoàng H; trú tại: Số K đường N, phường L, TP. B, Th và Ph phát hiện nhà anh H có trồng nhiều cây hoa mai cảnh, không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm các cây hoa mai về bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, Th chở Ph về nhà Đoàn Văn B, (em trai của Th) ở Thôn N, xã L, huyện B để lấy cưa và kìm bấm rồi quay lại nhà anh H. Th và Ph dùng kìm bấm cắt lưới B40 vào trong vườn lấy trộm được 05 cây hoa mai cảnh gồm 02 (hai) cây hoa mai giống Bình Định, 03 (ba) cây hoa mai giống Phú Yên. Sau đó, Ph điều khiển xe máy gắn xe lôi tự chế chở về nhà của Đoàn Văn B cất giấu thì bị phát hiện.

Theo kết luận định giá số 16 ngày 22/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 05 (Năm) cây hoa mai trị giá là: 13.500.000 đồng (*mười ba triệu năm trăm ngàn đồng).*

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ đêm trong tháng 01/2021, Th và Ph dùng xẻng lấy trộm 03 cây nho thân gỗ của anh Nguyễn Anh T; trú tại: Số K đường T, phường L, TP. B. Sau đó, dùng xe máy kéo theo xe lôi tự chế chở về nhà của Đoàn Văn B cất giấu. Cơ quan CSĐT, Công an TP. B đã thu hồi được 03 (Ba) cây nho thân gỗ. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. B đã có văn bản số 03 ngày 22/01/2021 từ chối định giá với lý do 03 cây nho thân gỗ không xác định được giá trị do không thuộc giống cây trồng Việt Nam. Không khảo sát được giá trị của các cây nho thân gỗ nên không xử lý các bị cáo Ph, Th về hành vi trộm cắp trên.

Về tang vật: Cơ quan CSĐT, Công an TP. B đã thu hồi được 05 (Năm) cây hoa mai, 03 (Ba) cây nho thân gỗ, đã ra quyết định trả lại cho bị hại và người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan là anh Phan Hoàng H, Nguyễn Anh T. Anh H và anh T không yêu cầu đề nghị gì thêm. Hiện đang tạm giữ các tài sản gồm: 01 (Một) xe lôi tự chế dài 2,2m, rộng 0,64m; 01 (Một) xe máy (không có nhãn hiệu) có số máy: 011903; số khung: 11903 gắn biển số 49M1-5030, chiếc xe trên không có giấy tờ hợp pháp; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 40cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại có tay cầm dài 45cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 50cm; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 26cm, cán cưa bằng nhựa màu đen; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 21cm, phần cán cưa bằng nhựa màu vàng; 02 (Hai) kéo cắt bằng kim loại dài 19cm.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã nêu, không có thắc mắc khiếu nại đối với nội dung Bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số 90/CT-VKSBL ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Đoàn Xuân Th, Đồng Văn Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 22 giờ ngày 05/01/2021 Đoàn Xuân Th và Đồng Văn Ph đến nhà anh Phan Hoàng H ở số X đường N phường L, TP. B dùng kéo cắt lưới B40 lấy trộm 05 cây hoa mai cảnh với tổng trị giá là: 13.500.000 đồng (*mười ba triệu năm trăm ngàn đồng)*. Hành vi của Đồng Văn Ph và Đoàn Xuân Th đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, vi phạm pháp luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Th từ 24 đến 30 tháng tù; xử phạt bị cáo Ph từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về Dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét. Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 40cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại có tay cầm dài 45cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 50cm; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 26cm, cán cưa bằng nhựa màu đen; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 21cm, phần cán cưa bằng nhựa màu vàng; 02 (Hai) kéo cắt bằng kim loại dài 19cm. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (Một) xe lôi tự chế dài 2,2m, rộng 0,64m. Giao cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền đối với 01 (Một) xe máy (không có nhãn hiệu) có số máy: 011903; số khung: 11903 gắn biển số 49M1-5030. Buộc các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Th và Ph đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Đoàn Xuân Th và Đồng Văn Ph đã có hành vi dùng kéo cắt lưới B40 lấy trộm 05 cây hoa Mai cảnh với tổng trị giá là: 13.500.000 đồng (*mười ba triệu năm trăm ngàn đồng)*. Đối chiếu lời khai của các bị cáo, bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản có đủ căn cứ khẳng định hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ph có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Th tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại Phan Hoàng H xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Trong các vụ trộm cắp tài sản các bị cáo đều là người thực hành và có vai trò ngang nhau khi thực hiện tội phạm.

Xét thấy: Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 40cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại có tay cầm dài 45cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 50cm; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 26cm, cán cưa bằng nhựa màu đen; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 21cm, phần cán cưa bằng nhựa màu vàng; 02 (Hai) kéo cắt bằng kim loại dài 19cm xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (Một) xe lôi tự chế dài 2,2m, rộng 0,64m là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 01 (Một) xe máy (không có nhãn hiệu) có số máy: 011903; số khung: 11903 gắn biển số 49M1-5030 chưa xác minh được chủ sở hữu cần giao lại cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Đối với Đoàn Văn B là người cho các bị cáo Th, Ph trồng cây tại khuôn viên đất nhà mình nhưng không biết được đó là tài sản do Th và Ph phạm tội mà có. Do đó,

Cơ quan CSĐT, Công an TP. B không xem xét trách nhiệm hình sự của Đoàn Văn B là có căn cứ.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo **Đoàn Xuân Th, Đồng Văn Ph** phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân Th 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2021; xử phạt bị cáo Đồng Văn Ph 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2021.

2/ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 40cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại có tay cầm dài 45cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 50cm; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 26cm, cán cưa bằng nhựa màu đen; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 21cm, phần cán cưa bằng nhựa màu vàng; 02 (Hai) kéo cắt bằng kim loại dài 19cm.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (Một) xe lôi tự chế dài 2,2m, rộng 0,64m.

Giao cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh xử lý theo thẩm quyền 01 (Một) xe máy (không có nhãn hiệu) có số máy: 011903; số khung: 11903 gắn biển số 49M1-5030.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo, riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử Phc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
-VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;

- Chi cục T.H.A dân sự TP. B;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú

Vào hồi giờ ngày 17 tháng 6 năm 2021;
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh Lâm Đồng;

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuyệt; bà Lê Thị Thanh Nhàn;

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2021/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với: Bị cáo Đoàn Xuân Th; sinh năm 1993; tại: Lâm Đồng và bị cáo Đồng Văn Ph, sinh năm 1992; tại Nam Định;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo **Đoàn Xuân Th, Đồng Văn Ph** phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đoàn Xuân Th 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2021; xử phạt bị cáo Đồng Văn Ph 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2021. Biểu quyết: 3/3;

2/ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 40cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại có tay cầm dài 45cm; 01 (Một) cái xẻng bằng kim loại dài 50cm; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 26cm, cán cưa bằng nhựa màu đen; 01 (Một) cái cưa tay có chiều dài 40cm, phần lưỡi cưa bằng kim loại dài 21cm, phần cán cưa bằng nhựa màu vàng; 02 (Hai) kéo cắt bằng kim loại dài 19cm.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (Một) xe lôi tự chế dài 2,2m, rộng 0,64m.

Giao cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh xử lý theo thẩm quyền 01 (Một) xe máy (không có nhãn hiệu) có số máy: 011903; số khung: 11903 gắn biển số 49M1-5030.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B). Biểu quyết: 3/3;

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm. Biểu quyết: 3/3;

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo. Nghị án kết thúc vào hồi giờ Pht ngày 17 tháng 6 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng

nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú